

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 9 năm 2026

DANH SÁCH SINH VIÊN VI PHẠM QUY CHẾ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2025-2026
HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY CHUẨN, CHẤT LƯỢNG CAO VÀ QUỐC TẾ SONG BẰNG

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	MÔN THI	HÌNH THỨC VI PHẠM	HÌNH THỨC XỬ LÝ	ĐỢT THI	Ghi chú (Học kỳ ghi nhận vào HT tính điểm rèn luyện)
1	050312240040	Đặng Nguyễn Khánh Hà	HQ12-MAG07	Operation Management	Trao đổi giấy trong phòng thi	Trừ 50% số điểm	Đợt 1	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
2	120605230036	Đinh Thị Ý Như	DH39DD02	Kinh tế lượng ứng dụng	Trao đổi trong phòng thi	Nhắc nhở (Trừ 25% số điểm)	Đợt 1	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
3	050113250486	Lê Hương Linh	HQ13-BAF17	Luật Kinh Doanh	Sử dụng điện thoại	Đình chỉ thi	Đợt 1	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
4	050312240334	Lê Hữu Pho	HQ12-MAG06	Operation Management	Trao đổi trong phòng thi	Nhắc nhở (Trừ 25% số điểm)	Đợt 1	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
5	050312240028	Lê Quốc Cường	HQ12-MAG03	Operation Management	Sử dụng điện thoại	Đình chỉ thi	Đợt 1	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
6	050312240267	Mai Dương Hậu	HQ12-MAG01	Operation Management	Trao đổi trong phòng thi	Nhắc nhở (Trừ 25% số điểm)	Đợt 1	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
7	050312240275	Nguyễn Gia Huỳnh	HQ12-MAG02	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Sử dụng điện thoại	Đình chỉ thi	Đợt 1	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
8	050312240018	Nguyễn Hoàng Ân	HQ12-MAG01	Operation Management	Trao đổi trong phòng thi	Nhắc nhở (Trừ 25% số điểm)	Đợt 1	Học kỳ 2, năm học 2025-2026

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	MÔN THI	HÌNH THỨC VI PHẠM	HÌNH THỨC XỬ LÝ	ĐỢT THI	Ghi chú (Học kỳ ghi nhận vào HT tính điểm rèn luyện)
9	030141250101	Nguyễn Hoàng Huy	DH41DC02	Giới thiệu về khoa học máy tính	Trao đổi trong phòng thi	Nhắc nhở (Trừ 25% số điểm)	Đợt 1	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
10	150401240058	Nguyễn Khánh Hằng	HQ12-BBE01	Listening - Speaking 3	Trao đổi trong phòng thi	Nhắc nhở (Trừ 25% số điểm)	Đợt 1	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
11	030141250102	Nguyễn Nhật Huy	DH41DC02	Giới thiệu về khoa học máy tính	Trao đổi trong phòng thi	Nhắc nhở (Trừ 25% số điểm)	Đợt 1	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
12	120605230038	Nguyễn Phan Quỳnh Như	DH39DD02	Kinh tế lượng ứng dụng	Trao đổi trong phòng thi	Nhắc nhở (Trừ 25% số điểm)	Đợt 1	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
13	050312240131	Nguyễn Thị Thanh Phương	HQ12-MAG01	Operation Management	Trao đổi trong phòng thi	Nhắc nhở (Trừ 25% số điểm)	Đợt 1	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
14	030140240134	Nguyễn Tiến Mạnh	DH40NH01	Marketing dịch vụ tài chính	Sử dụng điện thoại	Đình chỉ thi	Đợt 1	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
15	050611230991	Phan Thị Hưng Phú	HQ11-BAF02	Quản trị ngân hàng thương mại	Trao đổi trong phòng thi	Trừ 50% số điểm	Đợt 1	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
16	120605230054	Trần Bùi Ngọc Thơ	DH39DD02	Kinh tế lượng ứng dụng	Trao đổi trong phòng thi	Nhắc nhở (Trừ 25% số điểm)	Đợt 1	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
17	050312240249	Trần Đức Bình	HQ12-MAG01	Operation Management	Trao đổi giấy trong phòng thi	Trừ 50% số điểm	Đợt 1	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
18	030341250022	Trần Duy Khánh	DH41QT01	Quản trị học	Sử dụng điện thoại	Đình chỉ thi	Đợt 1	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
19	050611230588	Trần Hồ Trúc Linh	HQ11-BAF07	Portfolio management	Sử dụng điện thoại	Đình chỉ thi	Đợt 1	Học kỳ 2, năm học 2025-2026

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	MÔN THI	HÌNH THỨC VI PHẠM	HÌNH THỨC XỬ LÝ	ĐỢT THI	Ghi chú (Học kỳ ghi nhận vào HT tính điểm rèn luyện)
20	150401240069	Trần Hoài Phong	HQ12-BBE01	Listening - Speaking 3	Trao đổi trong phòng thi	Nhắc nhở (Trừ 25% số điểm)	Đợt 1	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
21	050113251215	Trịnh Minh Uyên	ELI13-BAF02	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	Sử dụng điện thoại	Đình chỉ thi	Đợt 1	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
22	050611231242	Trương Anh Thư	HQ11-BAF02	Quản trị ngân hàng thương mại	Trao đổi trong phòng thi	Trừ 50% số điểm	Đợt 1	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
23	120605230051	Trương Như Phước Thành	DH39DD02	Kinh tế lượng ứng dụng	Trao đổi trong phòng thi	Nhắc nhở (Trừ 25% số điểm)	Đợt 1	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
24	050608200387	Võ Gia Kiệt	HQ8-GE05	Tin học ứng dụng	Sử dụng điện thoại	Đình chỉ thi	Đợt 1	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
25	050312240085	Võ Ngọc Phương Ly	HQ12-MAG01	Operation Management	Trao đổi trong phòng thi	Nhắc nhở (Trừ 25% số điểm)	Đợt 1	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
26	050113251241	Đinh Ngọc Vy	HQ13-BAF11	Nguyên lý kế toán	Sử dụng tài liệu	Đình chỉ thi	Đợt 2	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
27	050611230551	Đỗ Xuân Linh	HQ11-BAF19	Tiếng Anh tăng cường 7	Sử dụng tài liệu	Đình chỉ thi	Đợt 2	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
28	030739230196	Hà Quỳnh Trang	DH39LK02	Luật môi trường	Sử dụng tài liệu	Đình chỉ thi	Đợt 2	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
29	030839230159	Hồ Hoàng Nguyên	DH39KQ01	Tiếng Anh chuyên ngành 1	Sử dụng điện thoại	Đình chỉ thi	Đợt 2	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
30	050112240644	Hồ Khánh Linh	HQ12-BAF09	Phân tích tài chính doanh nghiệp	Sử dụng tài liệu	Đình chỉ thi	Đợt 2	Học kỳ 2, năm học 2025-2026

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	MÔN THI	HÌNH THỨC VI PHẠM	HÌNH THỨC XỬ LÝ	ĐỢT THI	Ghi chú (Học kỳ ghi nhận vào HT tính điểm rèn luyện)
31	050611230717	Huỳnh Trần Trúc Ngân	HQ11-BAF08	Tiếng Anh tăng cường 7	Sử dụng tài liệu	Đình chỉ thi	Đợt 2	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
32	050113250142	Lê Yến Thùy Dung	HQ13-BAF01	Kinh tế lượng	Sử dụng điện thoại	Đình chỉ thi	Đợt 2	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
33	050112240168	Mai Doãn Hạnh Nguyên	HQ12-BAF22	Corporate Finance Analysis	Sử dụng tài liệu	Đình chỉ thi	Đợt 2	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
34	050112240240	Ngô Thị Minh Thu	HQ12-BAF22	Corporate Finance Analysis	Sử dụng tài liệu	Đình chỉ thi	Đợt 2	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
35	050611231037	Nguyễn Hoàng Qui	HQ11-BAF03	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	Sử dụng điện thoại	Đình chỉ thi	Đợt 2	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
36	050611230638	Nguyễn Lê Đức Mạnh	HQ11-BAF19	Bank lending	Sử dụng điện thoại	Đình chỉ thi	Đợt 2	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
37	030841250097	Nguyễn Lê Quỳnh Như	DH41KQ02	Tiền tệ, Ngân hàng và Công nghệ tài chính	Sử dụng tài liệu	Đình chỉ thi	Đợt 2	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
38	050611231508	Nguyễn Lê Ý Uyên	HQ11-ACC03	Kiểm toán ngân hàng	Sử dụng tài liệu	Đình chỉ thi	Đợt 2	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
39	030439230117	Nguyễn Mai Lan	DH39AT01	Tiếng Trung Quốc kinh doanh 2	Sử dụng tài liệu	Đình chỉ thi	Đợt 2	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
40	050611231558	Nguyễn Quốc Vương	HQ11-BAF08	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	Sử dụng điện thoại	Đình chỉ thi	Đợt 2	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
41	030841250094	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	DH41KQ02	Tiền tệ, Ngân hàng và Công nghệ tài chính	Sử dụng tài liệu	Đình chỉ thi	Đợt 2	Học kỳ 2, năm học 2025-2026

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	MÔN THI	HÌNH THỨC VI PHẠM	HÌNH THỨC XỬ LÝ	ĐỢT THI	Ghi chú (Học kỳ ghi nhận vào HT tính điểm rèn luyện)
42	050112241096	Nguyễn Thị Cẩm Tú	HQ12-BAF10	Phân tích tài chính doanh nghiệp	Sử dụng tài liệu	Đình chỉ thi	Đợt 2	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
43	050611231396	Nguyễn Thị Kiều Trang	HQ11-BAF09	Tiếng Anh tăng cường 7	Sử dụng đồng hồ thông minh	Đình chỉ thi	Đợt 2	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
44	050112240523	Phạm Hoàng Ngọc Hân	HQ12-BAF03	Tiếng Anh tăng cường 7	Sử dụng tài liệu	Đình chỉ thi	Đợt 2	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
45	030741250339	Trần Thị Khải Hoàn	DH41LK06	Luật dân sự 2	Sử dụng điện thoại	Đình chỉ thi	Đợt 2	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
46	050512240232	Trần Thị Thu Thủy	HQ12-ACC03	Financial Accounting for Specific Industries	Sử dụng tài liệu	Đình chỉ thi	Đợt 2	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
47	050112240500	Trần Việt Hà	HQ12-BAF22	Phân tích tài chính doanh nghiệp	Sử dụng tài liệu	Đình chỉ thi	Đợt 2	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
48	050112350300	Trương Hồng Hậu	HQ13-BAF10	Tiếng Anh tăng cường 3	Sử dụng tài liệu	Đình chỉ thi	Đợt 2	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
49	050312240378	Võ Anh Uyên	HQ12-MAG04	Tiếng Anh tăng cường 3	Sử dụng điện thoại	Đình chỉ thi	Đợt 2	Học kỳ 2, năm học 2025-2026
50	050611231247	Võ Lê Thư	HQ11-BAF10	Bank lending	Sử dụng điện thoại	Đình chỉ thi	Đợt 2	Học kỳ 2, năm học 2025-2026